

## PHẦN 2: TÍCH XỬA

Bấy giờ, chúng ma lại về chỗ Như Lai, thưa:

–Thế Tôn! Chúng con cầu pháp Đại thừa, niệm pháp Đại thừa, mong muốn đạt trọn vẹn thân thông đại Từ bi. Thế Tôn! Đại Bồ-tát hành đầy đủ pháp gì để không gần bạn ác, sớm thành tựu Bồ-đề vô thượng?

–Thiện nam! Đại Bồ-tát hành trì đầy đủ bốn pháp để không gần bạn ác, sớm đạt Bồ-đề vô thượng. Bốn pháp đó là: Bồ-tát không tham các pháp, không bỏ các pháp, không thọ các pháp, không giác quán các pháp, không chấp ngã và sở hữu của ngã, hành bố thí, không cầu quả báo, không lấy bỏ, không thấy biết ngã và sở hữu ngã, kể cả Bát-nhã cũng thế; Bồ-tát không thấy chúng sinh, thọ mạng, sĩ phu, không bỏ cõi chúng sinh, không tham chấp, không giác quán ngã, sở hữu ngã; Bồ-tát không thấy sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp, không bỏ sắc thanh hương vị xúc pháp, không chấp bỏ, không giác quán ngã, sở hữu ngã; Bồ-tát quán sát kỹ các pháp, không giác quán chánh trí Phật. Vì sao? Vì trừ tất cả hạnh, trí là trí Phật, không có, không thừa, không: Tiếng, tưởng, văn tự, vô lượng, sinh, xuất, diệt, tưởng, ngại, chướng, thấy tịch tĩnh, ngã, mạng, danh, sáng, tối, xử, giới, căn, cánh, tư duy, ăn, tham, sạch, nhớ, bụi, tiết, biên vực, số, hành, thọ, nghiệp, nhà, lấy, làm, đáng hiển bày, niệm, diệt niệm, là trí Phật như hư không, là không, không giác, không nói, không nhãn, không hay biết.

Thiện nam! Người cầu trí tuệ như vậy là người quán hai pháp mất, sắc, cho đến ý, pháp. Lại có hai: Sinh tử, Niết-bàn. Lại có hai: Sinh, nghiệp. Lại có hai: Thường, đoạn. Lại có hai: Chúng sinh, thọ mạng. Lại có hai: Đây, kia. Lại có hai: Trong, ngoài.

Thiện nam! Muốn cầu trí Phật phải đoạn chấp hai. Thấy khác nhau là không đạt được.

Thiện nam! Như người cần lửa lại lấy nước; cần nước lại lấy lửa; tìm thức ăn lại lấy đá; tìm hoa lại lấy sắt; tìm hương lại lấy phân; tìm y phục lại lấy cây; tìm hương xoa lại lấy vật không; tìm trí Phật mà chấp hai, thấy khác nhau cũng vậy.

Lúc ấy, trong chúng hội nơi cõi báu, Bồ-tát Địa Ý nghe lời này nên bạch Phật:

–Thế Tôn! Có thể thấy biết nghĩa không thể nói không? Nếu không thể thấy biết làm sao gọi là Nhất thiết trí?

–Thiện nam! Trí không thể nói chính là trí Nhất thiết. Thiện nam! Như Lai hỏi, ông tùy ý đáp. Theo ông, lúc ta đạt được trí Nhất thiết của Như Lai có chỗ thủ đắc không?

Bồ-tát Địa Ý tự nghĩ: “Nếu nói có thì thuộc chấp thường; nếu nói không thì chấp đoạn. Ta phải trừ hai chấp, nói trung đạo.” Bồ-tát thưa:

–Thế Tôn! Vừa có vừa không. Thế Tôn! Không sinh diệt, không số lượng, không tối sáng là trí Phật.

Bồ-tát Điện Ý thưa:

–Thế Tôn! Không đến đi là trí Phật.

Bồ-tát Thiện Kiến thưa:

–Thế Tôn! Không đạt, không lia, không chứng, không tu là trí Phật.

Bồ-tát Vô Tận Ý thưa:

–Thế Tôn! Pháp không thuộc về ba đời, không ở trong ba cõi, không phải ba kết, ba trí, ba thừa, ấm, giới, nhập, không thêm bớt là trí Phật.

Bồ-tát Kim Cang Ý thưa:

–Thế Tôn! Không phân biệt pháp phàm, Thánh, Hữu học, Vô học, Thanh văn, Duyên giác, Phật, là trí Phật.

Bồ-tát Kiên Ý thưa:

–Thế Tôn! Pháp không chuyển là trí Phật.

Bồ-tát Bảo Thủ thưa:

–Thế Tôn! Quán tướng sinh hoại của các pháp, thông đạt không được mất là trí Phật.

Bồ-tát Thiện Giác Ý thưa:

–Thế Tôn! Chúng sinh nơi ba cõi từ ý quán ý, không thấy ý giác là trí Phật.

Bồ-tát Phân Biệt Oán Thân thưa:

–Thế Tôn! Không ghét, thích phiền não, không yêu, không giận, không bỏ, không cầu, không thí, không niệm là trí Phật.

Bồ-tát Liên Hoa Tử thưa:

–Thế Tôn! Không thích tội phúc, đạt pháp nhãn sâu xa, không thấy biết ngã, sở hữu ngã, là trí Phật.

Bồ-tát Đồng tử Nguyệt Quang thưa:

–Thế Tôn! Quán sát các pháp như trăng dưới nước, không thấy

tăng giảm là trí Phật.

Bồ-tát Đồng tử Vô Biên Ý thưa:

–Thế Tôn! Không thấy pháp sáng tối, không thấy tâm sinh diệt là trí Phật.

Bồ-tát Di-lặc thưa:

–Thế Tôn! Quán bốn phạm hạnh và pháp ác bình đẳng không sai khác là trí Phật.

Bồ-tát Vô Tận Ý thưa:

–Thế Tôn! Quán ba đời và sáu pháp Ba-la-mật không sai khác là trí Phật.

Bồ-tát Đồng tử Văn-thù-sư-lợi thưa:

–Thế Tôn! Không tham, sân các pháp, quán cảnh giới sâu xa của các pháp không thối tử, không phải không thối tử, không tăng giảm, không phân biệt trí tuệ và vô minh là trí Phật.

Lúc này, Bồ-tát Lạc Dục thưa Đồng tử Văn-thù-sư-lợi:

–Thiện nam! Vì sao Như Lai giảng nghĩa sâu xa ấy? Thiện nam! Vì muốn giúp chúng sinh đoạn trừ tà chấp, đạt chánh kiến, không tham tiếc, không gần bạn ác, nuôi sống bằng nghề chân chánh, không chấp ba kết, thương yêu mọi loài, không chấp Tam bảo, không hư dối, không bỏ chúng sinh, không tham tài vật, ba cõi, cứu kẻ kinh sợ, trừ đạo ác, mở đường chánh, không chấp pháp nhân, xa lìa vọng tưởng, diệt trần cấu, đoạn ám muội, không cầu quả báo.

Thiện nam! Vì thế, cầu trí Nhất thiết, không giác quán văn tự, không phân biệt lời Phật, lời tà, hạnh Phật, hạnh khác, pháp Phật, pháp khác, ấm, giới, nhập, công đức trí tuệ trang nghiêm, mười Ba-la-mật, ba môn giải thoát, nghiệp quả trí thế gian, trí Phật. Vì thế Như Lai giảng nghĩa sâu xa.

Bồ-tát Lạc Dục thưa:

–Hay thay, hay thay! Văn-thù-sư-lợi! Thật như lời ông nói nghĩa lý sâu xa là trí Phật. Vì sao? Vì không có đối tượng để giác ngộ, vì không có đối tượng để giác ngộ nên không thể nói. Hiểu không thể nói là trí Phật.

Phật nói:

–Lành thay, lành thay! Thiện nam! Khéo phân biệt giảng thuyết về trí Phật. Vì sao? Vì không chấp pháp sinh diệt là trí Phật.

Thiện nam! Không thấy các pháp xuất, hoại, vô minh, Niết-bàn. Tất cả các pháp, chúng sinh đều không có biên vực, là hư không, là

không trở ngại, không vật, không ấm, không hành, pháp, nghiệp, quả, phi quả, tu, vật, biên giới của vật. Bồ-tát hiểu được biên giới ấy là đạt trí Phật.

Lúc nêu giảng pháp này, tất cả chúng ma đạt pháp Nhẫn vô sinh, bỏ thân thô xấu, đạt thân đẹp đẽ, thân Ứng hóa tùy tâm; có hai vạn tám ngàn chúng sinh đạt Nhẫn vô sinh; chín vạn hai ngàn Bồ-tát đạt vô lượng Đà-la-ni. Ma chúng cúng hương, hoa, trỗi nhạc dâng Phật, thưa:

–Thế Tôn! Thiện tri thức là nguồn gốc của pháp lành. Ngày nay chúng con gặp Phật, là bậc Thiện tri thức nên đạt lợi ích.

Phật nói:

–Thiện nam! Hãy chuyên tâm quán nghiệp.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn liền giảng về nghiệp quá khứ. Phật nói:

–Thiện nam! Vô lượng a-tăng-kỳ kiếp ở quá khứ, kiếp tên là Điện trì. Chúng sinh thời đó sống sáu vạn tám ngàn năm. Cõi nước tên Diệu hương quang minh. Phật ở cõi đó hiệu là Hương Công Đức là Đấng Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn. Cõi này gồm đủ năm sự ô trược. Vua nước ấy là bậc Chuyển luân vương tên Hoa Mục cai trị bốn thiên hạ. Vua cùng quần thần thân tộc đến chỗ Phật, cúng dường hoa hương âm nhạc, cờ phướn, lọng báu lên Phật và chư Tăng, cung kính lễ bái đi quanh ba vòng, nói kệ khen Phật:

*Trời người hết lời khen ngợi Phật  
Xa lìa pháp ác thích tịch tĩnh  
Đây đủ bảy báu trừ nghèo khổ  
Làm sao để chúng đạt trí sâu.  
Luôn siêng tu tập ba giải thoát  
Trừ hết sinh già cùng bệnh chết  
Độ thoát chúng sinh ba cõi ác  
Làm sao khiến chúng trừ nghiệp ma.*

Phật nói:

–Đại vương! Đủ ba pháp sẽ đạt trí sâu xa: chuyên tâm niệm tất cả chúng sinh; tu tập Đại Bi trừ khổ chúng sinh; biết các pháp không có chúng sinh, thọ mạng, sĩ phu, không phân biệt. Có ba pháp trừ hết nghiệp ma: Không có tâm ác với chúng sinh; lúc bố thí không thấy ruộng phước, không ruộng phước; quán các pháp bình đẳng không hai như hư không, không sinh diệt, không hành, không tướng mạo, không

thể nói.

Lúc ấy, phu nhân của vua, bà Thiện Kiến cùng với tám vạn bốn ngàn thể nữ thiết lễ cúng Phật, nói kệ:

*Đại thiên thế giới không ai hơn  
Thích sống tịch tĩnh thương mọi loài  
Khéo hành xa lìa các trần cấu  
Làm sao khiến con lìa thân nữ.  
Đã được xa lìa mọi oán kết  
Thấy rõ đúng sinh, già, bệnh, chết  
Ngưỡng mong Thế Tôn giảng đạo pháp  
Giúp con đạt được thân nam tử.  
Xa lìa sinh tử, đạt đạo mâu  
Bố thí vui vẻ tặng pháp lành  
Đầy đủ mười Lực, bốn Vô úy  
Làm sao giúp con bỏ thân nữ.  
Tu tập bốn hạnh diệt bốn ma  
Đầy đủ lời thật phương tiện hay  
Tám mươi vẻ đẹp, ba hai tướng  
Làm sao giúp con bỏ thân nữ.*

Phật nói:

–Tín nữ! Có phương tiện để thoát thân nữ, trừ nghiệp nữ, đạt Bồ-đề vô thượng, không bao giờ thọ thân nữ, trừ khi vì hạnh nguyện. Đó là pháp Đà-la-ni Bảo tràng. Người tu Đà-la-ni này bỏ thân nữ, làm thanh tịnh thân, khẩu, ý, trừ ba chướng. Người nghe tên Đà-la-ni này sẽ trừ thân nữ, thọ thân nam, đạt thân đẹp đẽ, trí tuệ vi diệu, thanh tịnh thân, khẩu, ý, thích hạnh lành, học rộng, trừ nghiệp ác, không thọ báo khổ, đoạn năm tội nặng vô gián. Vì sao? Vì Đà-la-ni này là pháp được vô lượng chư Phật quá khứ thuyết giảng để trừ nghiệp ác, thêm lớn pháp lành. Chư Phật hiện tại vị lai cũng nêu giảng như vậy. Nay ta cũng giảng Đà-la-ni đó. Vô lượng Phật hiện tại ở khắp mười phương đều khen ngợi Đà-la-ni này.

Tín nữ! Quốc vương nào nghe tên, khen ngợi, thọ trì, biên chép Đà-la-ni đó sẽ được chư Phật mười phương bảo hộ, khen ngợi. Ngay cả chư Thiên cõi A-ca-ni-trá cũng đến bảo vệ ca tụng nhà vua. Dù là đi đứng nằm ngồi, nhà vua luôn được các chúng Trời, Rồng, Dạ-xoa bảo hộ, giúp nhà vua an ổn, không bệnh khổ. Trong nước không có chiến tranh, không có mưa dầm, không lạnh nóng, mùa màng luôn được lúa

thóc dồi dào, quý thần cầm thú hung ác đều khởi tâm vui vẻ không tổn hại. Nơi nào có kinh này, nơi đó không có bệnh khổ xấu ác. Lúc đánh nhau, nhà vua niệm kinh này tự nhiên hàng phục oán địch. Hai vua đều niệm kinh này thì hai binh đội hòa nhau, không xâm hại nhau. Trong nước nếu có người vật bị bệnh thì nên chếp kinh này đặt ở đầu, chúng mọi bệnh tự tiêu. Nếu có Pháp sư giữ giới, siêng tu, vào ngày mười lăm hàng tháng, tắm rửa sạch sẽ cúng dường hoa hương vi diệu lên Tam bảo, lên tòa Sư tử, khen ngợi Đà-la-ni này thì sẽ bảo vệ được cả nước, mọi tướng xấu đều tự diệt, điều phục, giáo hóa chúng sinh đạt Bồ-đề vô thượng.

Tín nữ! Người đọc tụng kinh này, thậm chí chỉ một kệ, một câu sẽ không bao giờ thọ thân nữ và đạt tâm Bồ-đề không thoái chuyển.

Nói về pháp Đà-la-ni xong, Đức Phật Hương Công Đức bèn ấn ngón chân xuống đất, lập tức đại địa chấn động sáu cách, mười phương đều như vậy. Trời, Rồng, Dạ-xoa, ở đó nhờ Phật lực nên đều phát tâm vui vẻ, nghe giảng Đà-la-ni. Lúc đó, Đức Như Lai nói Đà-la-ni Bảo tràng:

–Xà lạc sí, xà lạc sí, mục sí xà lệ, xà la xà lân ni, xà la bạt lại đế, xà hê lệ ba la, phú lâu sa, tam ma xà a ma di chằm, ma di ma ha di xa ma di, bà la di bà bà từ, bà bà từ, bà bà từ, bà xà từ, bà la ha, bà lệ tí, xà a di, bà la ha, bà lệ tí, a la xà hê, xà đầu mục khư, bà phái la, bà phái la tứ đà, bạt lại đế, đàn đế lệ, đàn đế la, đàn đế lệ, tu lệ từ ha già, chiêm đà từ, ha già chiêm đà từ ha già chiết thu, thọ đề sa từ ha già, tát bà dạ duệ đế đa phạm, tu la từ ha ca, xà la xà la ca xa di lệ ha, xa di lệ ha, xa di lệ ha, xa di lệ ha, xa di lệ ha, từ ba xa đà yết ma, đậu ninh, đậu ninh, đậu ninh, ôn ma, ác từ bà xa đề. Xà na ngật lật đa, a nạp bà đà lệ, nô ương quật lệ, đa quật lệ, từ bà quật lệ, cứu la ha, nhân đà bà lệ, bà ha na từ bà xa đà yết bà, già bà đề, già bà đề, ha mộ a đà xá ni, bà lệ bạt đề, bà sư cứu ma yết, ma thọ đề, yết xà hê xà hê thọ đề nị ca từ la bà, từ la bà, từ la bà, từ lại xà, từ lại xà, kiếp bà ma ha kiếp bà hê, lợi hi lệ hi lệ a, na bà đề, na bà đề, đàm ma đàn na xà na a bà la di lệ tuyệt a la quân đà la, ba thực từ bà đề na, đế lệ bà phạm yết ma xoa duệ bà la đốt pha bà, phú lâu sa đa phạm a tam ma, tam ma tam ma, từ đề, nhược đa đà, a kiệt đà sa ha.

Lúc Phật nói Đà-la-ni, năm trăm thể nữ nghe được, đạt thân nam; vô lượng thân nữ, người nữ đạt thân nam và chứng tâm Bồ-đề không thoái chuyển, đoạn hẳn nghiệp nữ.

Thiện nam! Nghe pháp, phu nhân và tám vạn bốn ngàn thể nữ cũng chuyển thân nữ, được thân nam, vô số người nữ chuyển thân. Lúc đó, nhà vua truyền ngôi cho thái tử, cùng vô số quần thần xuất gia học đạo. Vô số chư Thiên tự nghĩ: “Vì sao nhà vua xuất gia.” Lại bảo nhau: “Ở đây có Phật, giảng pháp vi diệu. Nhờ oai lực của pháp, người nữ chuyển thành nam, có người cúng dường ca-sa cho người xuất gia, người xuất gia giảng pháp lạc cõi trời cho hàng bạch y, trừ khổ ba cõi ác, trừ nghiệp ma, khiến cho quân ma chịu khổ. Tuy chịu khổ nhưng chúng không thích nghe pháp. Người có khả năng làm việc ấy chính là Sa-môn Hương Công Đức, có lẽ Sa-môn này là ma. Vì sao? Vì có thể chuyển thân nữ thành thân nam.”

Khi ấy, đại thần Thiện Hạnh nói:

–Các người nữ của ta đều chuyển thành thân nam, vô số thể thiếp của các người cũng bỏ thân nữ, được thân nam, cắt tóc, xuất gia, đều vĩnh viễn không còn thấy nghe người ác, xa lánh Sa-môn ác đó. Chúng ta nên vào núi sâu. Sau đó, họ vào núi, xuất gia tu tập pháp Bà-la-môn, bảo: Không có giải thoát, không có quả thiện ác. Hiện giờ có một Sa-môn xuất hiện, giảng rõ những chấp đoạn, nghiệp ma, lừa dối chúng sinh, là nhà ảo thuật. Ai đó nghe pháp của vị ấy, gần gũi, lễ bái, cung kính, cúng dường, tâm sẽ cuồng loạn, không hiểu biết, cắt bỏ râu tóc, mặc áo ca-sa, bỏ mọi thứ, sống đời ăn xin, ở giữa mộ địa, ngày ăn một bữa, chán ghét sinh tử, không thích năm dục lạc và hương, hoa, anh lạc, âm nhạc, không thích bàn việc thế gian, làm những việc không hay như thế. Còn dạy chấp đoạn và nghiệp ma là kẻ thù lớn của chúng sinh, giáo hóa vô lượng, vô biên chúng sinh dứt bỏ chấp đoạn. Nếu không thấy nghe thì sẽ lợi ích hơn. Tỳ-kheo Hoa Mộc nghe thấy tà chấp của chúng sinh, tự nghĩ: Nếu ta không điều phục được chúng sinh đó làm sao đạt quả Bồ-đề vô thượng. Sau đó Tỳ-kheo Hoa Mộc đến thỉnh Đức Phật Hương Công Đức và vô số Tỳ-kheo vào xóm làng thành ấp thuyết giảng pháp. Đó là các pháp: Xa lìa pháp ác, tu tập pháp lành, pháp Đại thừa, Duyên giác, Thanh văn, quả Sa-môn, giới Tỳ-kheo, giới cư sĩ, ba quy y, mười thiện. Lúc giảng các pháp đó, có vô số chúng sinh trừ lưới nghi, phát tâm lành, phát tâm Bồ-đề vô thượng, vô số chúng sinh đều đến chỗ Phật. Riêng đại thần Thiện Hạnh phát lời thề ác với Tỳ-kheo Hoa Mộc: Đời sau, lúc người thành tựu đạo quả vô thượng, ta sẽ làm ma ác ở đó, ta đến cõi Bồ-đề gây khủng bố cho người. Nếu người thành Phật, ta sẽ phá hoại pháp của người. Nếu ta phát lòng tin thì người hãy thọ ký cho ta.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

---

Các thiện nam! Tỳ-kheo Hoa Mục chính là ta, phu nhân Thiện Kiến là Di-lặc. Đại thần Thiện Hạnh là ma Ba-tuần.

Ba-tuần! Ngày xưa người đã phát nguyện nếu người tin pháp ta sẽ thọ ký cho người. Vì thế hôm nay ta giúp người toại nguyện, thọ ký quả Bồ-đề vô thượng. Ba-tuần! Nhờ căn lành lễ bái cúng dường Đức Hương Công Đức ngày xưa của người, ta thọ ký quả Bồ-đề cho người.

Lúc giảng pháp này năm trăm thể nữ thành thân nam, vô lượng chúng sinh được điều phục trong pháp ba thừa.

M